

KẾ HOẠCH
Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019

Căn cứ Quyết định số 1059/QĐ-UBND ngày 30/03/2019 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hải Dương năm 2019;

Sở Tài chính Hải Dương xây dựng kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2019 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và Ban Giám đốc Sở trong công tác THTK, CLP gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao để từ đó có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng tham nhũng, lãng phí, góp phần nâng cao hiệu quả trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước năm 2019.

2. Yêu cầu

- THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, nhà nước, các quy định của pháp luật, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, với nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế của cơ quan, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, không ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan.

- THTL, CLP là trách nhiệm của tất cả phòng, ban, người đứng đầu cơ quan và cá nhân CBCC, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ được giao;

- THTK, CLP phải được tiến hành một cách đồng bộ, gắn với công tác phòng, chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan;

- THTK, CLP phải được tiến hành một cách triệt để, thực chất, không mang tính hình thức và phải được thực hiện thường xuyên, liên tục.

3. Nhiệm vụ

- THTK, CLP tất cả các lĩnh vực trong quản lý và sử dụng NSNN như chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên, chương trình MTQG, các chương trình, đề

án của tỉnh; quản lý thu, kiểm soát chi đúng quy định đảm bảo hoàn thành, hoàn thành vượt mức dự toán NSNN năm 2019 đã được HĐND và UBND tỉnh giao.

- Chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung. Thường xuyên rà soát, kiểm kê, phân loại tài sản, xây dựng quy chế quản lý và sử dụng tài sản công tại cơ quan.

- Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao động, thực hiện tinh giản biên chế, nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong cơ quan.

- Triển khai thực hiện một cách đồng bộ các giải pháp nhằm tăng cường công tác THTK, CLP, trong đó tập trung xây dựng, hoàn thiện cơ chế quản lý, hệ thống chính sách, chế độ, định mức chi tiêu, tiêu chí đánh giá chất lượng công việc, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập; Đề án số 03-ĐA/TU của Tỉnh ủy về “Sắp xếp lại tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý giai đoạn 2016-2021”; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm vi phạm quy định về THTK, CLP; kịp thời ngăn ngừa các hành vi lãng phí; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật; Tổ chức đánh giá, chấm điểm kết quả THTK, CLP theo Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

THTK, CLP của Sở Tài chính được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Tăng cường quản lý chặt chẽ, tiết kiệm hơn nữa chi NSNN, thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính – NSNN, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch trong sử dụng NSNN; Triệt để tiết kiệm phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực ngay từ các khâu xác định nhiệm vụ, lập, phân bổ giao dự toán NSNN. Sử dụng kinh phí chi thường xuyên đúng mục đích, định mức chi tiêu, theo dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo chế độ tài

chính hiện hành. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn cải cách tiền lương, tiết kiệm các khoản chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị làm việc đắt tiền, chi hội nghị, tiếp khách, xăng xe, điện nước, văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí, tổ chức lễ hội, tổ chức kỷ niệm ngày truyền thống, đón danh hiệu thi đua, đi công tác nước ngoài, học tập kinh nghiệm tỉnh ngoài, không bố trí kinh phí chi đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia. Trong đó:

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp theo quy định) để tạo nguồn cải cách tiền lương;

- Phần đầu tiết kiệm 12% so với dự toán được giao các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội sử dụng ngân sách nhà nước, lễ kỷ niệm;

- Phần đầu tiết kiệm 15% so với dự toán được giao chi đoàn ra, đoàn vào.

- Hạn chế bổ sung kinh phí ngoài dự toán được cấp có thẩm quyền giao, trừ các trường hợp thực sự cần thiết, sử dụng kinh phí phải đúng mục đích và hiệu quả, tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chi, loại bỏ các khoản chi không hợp lý, sai chính sách chế độ ra khỏi quyết toán ngân sách, không sử dụng kinh phí nhà nước làm quà biếu, quà tặng dưới mọi hình thức;

b) Tiết kiệm triệt để trong quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi. Thực hiện chuyển đổi cơ chế quản lý kinh phí chi thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ, khoán chi theo kết quả đầu ra;

c) Rà soát các chương trình, dự án, các công việc được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc giao nhiệm vụ trong tất cả các lĩnh vực để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án, các công việc cần thiết, mang lại hiệu quả cao như chương trình nông thôn mới; các chương trình, đề án theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVI ban hành; Cắt giảm các chương trình, dự án, các nhiệm vụ có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả; chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các chương trình, đề án mà không cân đối được nguồn kinh phí;

d) Rà soát, điều chỉnh bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, chế độ, định mức chi tiêu, gắn với mục tiêu THPT,CLP trong quản lý và sử dụng NSNN. Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý NSNN theo kết quả

thực hiện nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN. Quản lý chặt chẽ việc ứng trước dự toán ngân sách và chi chuyển nguồn sang năm 2020;

e) Tiếp tục triển khai quyết liệt cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; kịp thời xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN bổ sung làm cơ sở xác định giá dịch vụ sự nghiệp công theo lộ trình tính giá; lộ trình chuyển đổi mức độ tự chủ; phương thức cung cấp dịch vụ sự nghiệp công đối với đơn vị sự nghiệp công lập, đổi mới phương thức phân bổ dự toán ngân sách đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước

a) Phối hợp với các sở, ngành tập trung rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu định hướng, chủ trương đầu tư để tham mưu với UBND tỉnh cắt giảm, tạm dừng bố trí vốn đối với các dự án, công trình, hạng mục công trình chưa cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp.

b) Thực hiện phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước; Luật đầu tư công và các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

3. Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, tài sản công

a) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm THPT, CLP.

b) Kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại tại các cơ quan, đơn vị. Tận dụng, khai thác có hiệu quả tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại hiện có, chi đầu tư xây dựng, mua sắm mới khi thực sự cần thiết và bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định. Kiên quyết thu hồi, xử lý theo quy định đối với những trường hợp trang bị tài sản, trang thiết bị làm việc phương tiện đi lại sai tiêu chuẩn, định mức, chế độ.

4. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

Văn phòng Sở phối hợp với các phòng, ban thuộc Sở quản lý chặt chẽ thời gian lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, người lao động.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá, phân loại công chức theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính, UBND tỉnh. Căn cứ vào kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, yêu cầu vị trí công việc, trình độ chuyên môn, ngạch công chức để bố trí công việc và đào tạo cán bộ phù hợp với

công việc và năng lực.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật THTK, CLP và các văn bản quy định của Chính Phủ, Bộ Tài chính, UBND tỉnh và của Sở

Giao các phòng, ban trực thuộc của Sở tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức học tập, nghiên cứu, quán triệt đầy đủ nội dung của Luật THTK, CLP, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật THTK, CLP của Chính phủ, của Bộ Tài Chính; Chương trình THTK, CLP năm 2019 của UBND tỉnh; Kế hoạch THTK, CLP của Sở.

2. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực THTK, CLP cụ thể:

2.1. Về quản lý, sử dụng ngân sách

- Làm tốt công tác lập, giao dự toán ngân sách Nhà nước sát với tình hình thực tế và yêu cầu nhiệm vụ thực tiễn của địa phương; quản lý chặt chẽ các nguồn thu tập trung vào ngân sách Nhà nước.

- Thực hiện tiết kiệm ngay từ khâu phân bổ dự toán ngân sách, đảm bảo cơ cấu chi ngân sách hợp lý. Công tác lập, giao dự toán ngân sách nhà nước phải căn cứ khả năng ngân sách địa phương, đúng Luật ngân sách nhà nước, đúng tiêu chuẩn, định mức và các chính sách, chế độ tài chính hiện hành, đảm bảo tính công khai, công bằng và minh bạch. Không bố trí dự toán các khoản chi chưa thực sự cần thiết và không hiệu quả, từng bước giảm dần và chấm dứt mức hỗ trợ từ ngân sách đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức, đơn vị không thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.

- Hạn chế bổ sung kinh phí ngoài dự toán đã được cấp có thẩm quyền giao, trừ những trường hợp thực sự cần thiết.

- Văn phòng Sở chủ động rà soát các khoản thu, chi, đảm bảo sử dụng kinh phí đúng mục đích và hiệu quả, loại bỏ các khoản chi không hợp lý, sai chính sách, chế độ.

2.2. THTK, CLP trong quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản

- Phối hợp với các ngành liên quan rà soát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư XDCB. Tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch vốn XDCB 2019 gửi các cấp theo quy định; đôn đốc các chủ đầu tư triển khai thực hiện kế hoạch vốn năm 2019 và báo cáo quyết toán niên độ ngân sách về chi đầu tư XDCB theo quy định.

- Đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện báo cáo quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành. Đồng thời, nâng cao trách nhiệm trong công tác thẩm định, quyết toán nguồn vốn đối với các chương trình, dự án có sử dụng vốn từ ngân sách

Nhà nước.

2.3. Về công tác quản lý giá

- Thường xuyên theo dõi diễn biến giá cả thị trường, chú trọng các mặt hàng thiết yếu, các mặt hàng thuộc diện bình ổn giá, các mặt hàng thuộc diện phải đăng ký giá, kê khai giá. Thông tin, báo cáo kịp thời đến các cấp lãnh đạo theo định kỳ, đột xuất theo quy định, yêu cầu hoặc khi có biến động giá.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan tuyên truyền, hướng dẫn cho UBND các huyện, thành, thị, các tổ chức, cá nhân về chế độ, chính sách của nhà nước liên quan đến cơ chế quản lý giá trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát các yếu tố hình thành giá đối với những hàng hóa thuộc danh mục bình ổn giá, hàng hóa dịch vụ độc quyền, hàng hóa dịch vụ phải đăng ký giá, kê khai giá, có giá tăng quá cao; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về Luật giá và pháp lệnh phí, lệ phí theo thẩm quyền.

2.4. Về công tác quản lý công sản

- Kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại. Tận dụng, khai thác có hiệu quả tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại hiện có, chỉ đầu tư xây dựng, mua sắm mới khi thực sự cần thiết và bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ.

- Hướng dẫn các đơn vị ban hành Quy chế quản lý tài sản công; giao mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí đến từng bộ phận, cá nhân sử dụng để thực hiện.

- Thu hồi, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền thu hồi, xử lý theo quy định đối với những trường hợp trang bị tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại sai tiêu chuẩn, định mức, chế độ.

- Xây dựng kế hoạch điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, đơn vị từ nơi thừa sang nơi thiếu hoặc trong trường hợp sử dụng tài sản, phương tiện làm việc không hiệu quả, chưa thực sự cần thiết báo cáo UBND tỉnh.

2.5 Về công tác quản lý tài chính doanh nghiệp

- Đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định của pháp luật.

- Thực hiện quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của DNNN và DN có vốn nhà nước theo quy định của Chính phủ, Bộ Tài chính và UBND tỉnh.

- Tổng hợp, nghiên cứu phối hợp với các cơ quan liên quan xem xét, đề xuất giải pháp tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá

trình sắp xếp, cổ phần hóa và các công việc sau cổ phần hóa báo cáo và trình UBND tỉnh.

2.6. Về công tác thanh tra tài chính

- Thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo trong phạm vi, lĩnh vực của Sở theo qui định của Nhà nước, phấn đấu giải quyết 100% đơn thư khiếu nại, tố cáo được xử lý, không để tồn đọng đơn thư.

- Triển khai thực hiện thanh tra theo kế hoạch năm 2019 đã được Giám đốc Sở phê duyệt, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị sử dụng ngân sách, sử dụng tài sản; thanh tra THPT, CLP trong chỉ tiêu ngân sách, chi đầu tư XD CB.

- Tổng hợp báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của Bộ Tài chính và UBND tỉnh.

2.7. Công tác cán bộ và công tác khác

- Kiện toàn, sắp xếp lại cán bộ cho phù hợp gắn với triển khai thực hiện đề án luân chuyển cán bộ và định kỳ luân chuyển vị trí công tác đối với công chức, người lao động trong nội bộ cơ quan;

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm của CBCC thuộc Sở trong thực hiện công vụ, trong phục vụ nhân dân; xử lý nghiêm các trường hợp quan liêu, sách nhiễu, gây phiền hà trong thực thi công vụ; quán triệt đến toàn thể CBCC chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phối hợp tổ chức các hoạt động phong trào thi đua, văn hóa thể thao trong đơn vị; chăm lo đảm bảo đời sống vật chất cho cán bộ, công chức và người lao động.

3. Thực hiện công khai, giám sát THPT, CLP

Thực hiện công khai về THPT, CLP theo quy định tại Điều 5 Luật THPT, CLP. Bảo đảm việc thực hiện quyền giám sát THPT, CLP của công dân, cơ quan, tổ chức; tạo điều kiện cần thiết cho hoạt động thanh tra theo thẩm quyền, xử lý hoặc phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật đối với người trong cơ quan có hành vi gây lãng phí.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ Kế hoạch trên, Trưởng các phòng, ban thuộc Sở tập trung triển khai nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn và kiến thức về THPT, CLP cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan.

- Giao Văn phòng Sở làm đầu mối chịu trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch THPT, CLP của Sở và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Giao phòng Tin học và Thống kê đăng tải Kế hoạch thực hiện chương trình THPTK, CLP năm 2019 của Sở trên cổng thông tin điện tử của Sở ít nhất 30 ngày, kể từ ngày ban hành.

Trên đây là Kế hoạch THPTK, CLP năm 2019 của Sở Tài chính Hải Dương. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các phòng, đơn vị thuộc Sở có vướng mắc phải báo cáo kịp thời về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo Giám đốc xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.



Nguyễn Trọng Hưng